

Số: 119 /KH-SVHTTDL

Hưng Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 03/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2030**

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các cấp tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 03/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Công văn số 5282/UBND-NC ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 03/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 15-NQ/TU và Kế hoạch số 93-KH/TU;

- Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ, xác định đúng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm, lĩnh vực chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ, ưu tiên các trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu về trình độ, kiến thức, kỹ năng;

- Gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm và phát triển đội ngũ, từng bước chuẩn hóa, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 15-NQ/TU, Kế hoạch số 93-KH/TU, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của cấp có thẩm quyền; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và yêu cầu thực tiễn của từng phòng, đơn vị; bảo đảm đào tạo, bồi dưỡng đúng đối tượng, đúng nhu cầu, đúng nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ trong quy hoạch,

cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ mới, các lĩnh vực chuyên môn sâu và những nội dung cần thiết phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, dàn trải, hình thức, kết hợp giữa đào tạo với bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, tự học, tự nghiên cứu và thực tiễn công tác.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương;
- Công chức, viên chức chuyên môn

Ưu tiên người trong nguồn quy hoạch, người được bổ nhiệm, điều động, phân công nhiệm vụ mới và người chưa đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Phạm vi

Ngoài các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, đang thực hiện theo các quy định của Trung ương và của tỉnh; Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phẩm chất chính trị; năng lực quản trị, năng lực quản lý, điều hành; kỹ năng làm việc, ý thức, tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử, phục vụ nhân dân.

3. Thời gian thực hiện

Thực hiện từ năm 2026 đến hết năm 2030; đồng thời triển khai các chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng của Trung ương và của tỉnh theo quy định.

III. MỤC TIÊU

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Bảo đảm đội ngũ được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; từng bước chuẩn hóa trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu kiện toàn tổ chức bộ máy, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

IV. NỘI DUNG

1. Quán triệt, phổ biến và tổ chức thực hiện

Các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 15-NQ/TU, Kế hoạch số 93-KH/TU và Kế hoạch này đến công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc chủ động học tập, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ.

2. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ

Các phòng, đơn vị rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; đối chiếu trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; xác định cụ thể đối tượng cần đào tạo, bồi dưỡng, nội dung, chuyên ngành hoặc trình độ cần đào tạo, bồi dưỡng, mức độ ưu tiên, thời gian dự kiến thực hiện và khả năng bố trí, sử dụng sau đào tạo, bồi dưỡng; bảo đảm kết quả rà soát chính xác, thực chất, không đăng ký đào tạo, bồi dưỡng theo phong trào hoặc không gắn với yêu cầu sử dụng nhân lực.

3. Xây dựng nhu cầu và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng

Trên cơ sở kết quả rà soát, các phòng, đơn vị xây dựng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2026-2030 và nhu cầu hằng năm gắn với vị trí việc làm, chức danh, nhiệm vụ được giao, quy hoạch và định hướng phát triển của phòng, đơn vị, gửi Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

4. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Thực hiện việc cử cán bộ lãnh đạo, quản lý tham gia các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền; việc lựa chọn, đề xuất phải căn cứ chức danh, tiêu chuẩn, quy hoạch, vị trí công tác, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng bố trí, sử dụng sau đào tạo, bồi dưỡng.

5. Bồi dưỡng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và kỹ năng mới

Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác và sử dụng dữ liệu, ứng dụng nền tảng số và các công cụ phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc; ưu tiên cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công và ứng dụng công nghệ trong hoạt động chuyên môn.

6. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng quản lý nhà nước

Các phòng, đơn vị xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; tập trung vào quy định mới, nhiệm vụ mới, kỹ năng xử lý công việc và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn; đối với các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin-báo chí-xuất bản và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp vị trí việc làm, yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

7. Đào tạo sau đại học, đào tạo văn bằng 2 và đào tạo chuyên sâu

Các phòng, đơn vị rà soát, đề xuất đào tạo sau đại học, đào tạo văn bằng 2 hoặc đào tạo chuyên sâu đối với những lĩnh vực thực sự cần thiết; từng trường hợp đề xuất phải xác định rõ chuyên ngành, trình độ, đối tượng, lý do, yêu cầu của vị trí việc làm, sự cần thiết đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị và khả năng bố trí, sử dụng sau đào tạo; bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng nhân lực, khả năng cân đối nguồn lực và quy định của cấp có thẩm quyền.

8. Tạo điều kiện để công chức, viên chức tự học, tự nghiên cứu

Các phòng, đơn vị tạo điều kiện để công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; khuyến khích tự học, tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; việc tự học, tự nghiên cứu phải phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu nhiệm vụ, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

9. Kiểm tra, đánh giá kết quả

Các phòng, đơn vị theo dõi việc tham gia và kết quả đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; sau đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá mức độ vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực hiện nhiệm vụ, xác định những nội dung còn hạn chế để tiếp tục bồi dưỡng hoặc có giải pháp phù hợp; kết quả đào tạo, bồi dưỡng là một trong những căn cứ phục vụ đánh giá, bố trí, sử dụng và xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao cho Sở và các đơn vị; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các phòng, đơn vị; tham mưu xây dựng kế hoạch hằng năm, giai đoạn và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Các phòng thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát, xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức thuộc phòng; đề xuất đúng đối tượng, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; phối hợp tổ chức và đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Các đơn vị thuộc Sở

Rà soát đội ngũ viên chức thuộc phạm vi quản lý; đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2026-2030 và hằng năm, gửi Văn phòng Sở tổng hợp; tạo điều kiện để viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng; bố trí, sử dụng viên chức phù hợp với trình độ, chuyên môn sau đào tạo.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng, đơn vị gửi báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng trong năm và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm tiếp theo về Văn phòng Sở trước ngày 21 tháng 10 hằng năm. Nội dung báo cáo gồm kết quả thực hiện, số lượng người

tham gia, nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng, khó khăn, vướng mắc và nhu cầu năm tiếp theo.

Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo Sở Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo.

Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng đối tượng, nội dung và tiến độ./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Hưng Yên;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Duyệt

